TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2025/HNGĐ-ST
Ngày 18 – 12 - 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Phạm Thị Hà
Ông Tạ Thanh Bự
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 376/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Quốc Đ, sinh năm: 1996; địa chỉ cư trú: Ấp 8, xã KA, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Phan Thị O O, sinh năm: 2000; địa chỉ cư trú: Ấp HT, xã Lương Thế T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Vũ Quốc Đ trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Vũ Quốc Đ và chị Phan Thị O O chung sống vào năm 2021, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã KA, huyện U M, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay anh Đ xin ly hôn chị O.

- Về con chung: Vũ Thanh T, sinh ngày 06/4/2021. Khi ly hôn con có nguyện vọng sống với ai thì người đó nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn chị Phan Thị O O:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Vũ Quốc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; chị Phan Thị O O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Vũ Quốc Đ và chị Phan Thị O O kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KA, tỉnh Cà Mau vào ngày 07/12/2020 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh Đ có yêu cầu ly hôn, chị O không có ý kiến. Do đó, cho thấy trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, quan hệ hôn nhân đã không còn tồn tại, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không Đ được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đ, cho anh Đ được ly hôn chị O.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện nay con chung của anh chị đang do chị O nuôi dưỡng ổn định, anh Đ cũng đồng ý giao con cho chị Onah tiếp tục nuôi dưỡng, việc này phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên giao cháu Thanh T cho chị O được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng: Chị O không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh Đ xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Đ phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Quốc Đ, cho anh Vũ Quốc Đ được ly hôn chị Phan Thị O O.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Vũ Thanh T (nữ), sinh ngày 06/4/2021 cho chị Phan Thị O O được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Vũ Quốc Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

3.1. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Vũ Quốc Đ phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004174 ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau; anh Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Đ và chị O có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống Đ hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ, KT và THATAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 4 – Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã KA;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung